

## LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

*Bài 16 - Đức Chúa Jêsus Christ ban sự vinh hiển của Ngài cho các môn đồ, để họ được hiệp một với Đức Chúa Cha và thế gian sẽ qua các môn đồ của Ngài mà biết Đức Chúa Jêsus Christ đến từ Đức Chúa Cha.*

Giăng 17:22-23: Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.

Trước khi đi sâu vào từng chi tiết của Lời Đức Chúa Jêsus đã phán, chép trong hai câu 22 và 23, chúng ta hãy trở lại với Lời Đức Chúa Trời đã chép về loài người, liên quan đến việc Đức Chúa Jêsus Christ đã ban sự vinh hiển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha đã ban cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bản King James version chép câu 26-27: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth. So God created man in his own image, in the image of God created he him; male and female created he them.**

Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo ảnh tượng (hình ảnh) của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta: hãy ban cho họ quyền thống trị trên các loài cá của biển, cùng trên các loài có cánh hay bay trong khoảng không, cùng trên các loài thú đồng và trên khắp cả trái đất, cùng trên các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài, trong ảnh tượng của mình mà Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, cả người nam và người nữ, Ngài đã tạo nên cả giống đực và giống cái.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần và loài người phải thờ phượng Ngài bằng tâm thần và bằng Lễ thật:

Giăng 4:21-24: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng Ta thờ lạy sự chúng Ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Bản King James version chép: <sup>21</sup>Jesus<sup>G2424</sup> saith<sup>G3004</sup> unto her, Woman<sup>G1135</sup>, believe<sup>G4100</sup> me, the hour<sup>G5610</sup> cometh<sup>G2064</sup>, when<sup>G3753</sup> ye shall neither<sup>G3777</sup> in this<sup>G5129</sup> mountain<sup>G3735</sup>, nor<sup>G3777</sup> yet at<sup>G1722</sup> Jerusalem<sup>G2414</sup>, worship<sup>G4352</sup> the Father<sup>G3962</sup>. <sup>22</sup>Ye worship<sup>G4352</sup> ye know<sup>G1492</sup> not what<sup>G3739</sup>: we know<sup>G1492</sup> what<sup>G3739</sup> we worship<sup>G4352</sup>: for salvation<sup>G4991</sup> is of the Jews<sup>G2453</sup>. <sup>23</sup>But the hour<sup>G5610</sup> cometh<sup>G2064</sup>, and now<sup>G3568</sup> is, when<sup>G3753</sup> the true<sup>G228</sup> worshippers<sup>G4353</sup> shall worship<sup>G4352</sup> the Father<sup>G3962</sup> in spirit<sup>G4151</sup> and in truth<sup>G225</sup>: for the Father<sup>G3962</sup> seeketh<sup>G2212</sup> such<sup>G5108</sup> to worship<sup>G4352</sup> him. <sup>24</sup>God<sup>G2316</sup> is a Spirit<sup>G4151</sup>: and they that worship<sup>G4352</sup> him must<sup>G1163</sup> worship<sup>G4352</sup> him in spirit<sup>G4151</sup> and in truth<sup>G225</sup>.

Chữ Đức Chúa Trời - God<sup>G2316</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ θεός - theos, số 2316 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: Một vì thần, Đấng thần linh thánh tối cao, Quan án tối cao, Đức Chúa Trời có thật, vượt qua sức trí tưởng của loài người;

Chữ **Thần - Spirit**<sup>G4151</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ Πνεῦμα - **pneuma**, số 4151 ra từ chữ πνεύω - **pneo**, số 4154 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *luồng không khí, thể gió, hơi thở, thần linh, tâm thần, tâm linh, sự sống, nguồn sự sống*;

Chữ **thờ phượng - worship**<sup>G4352</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ προσκυνέω - **proskuneo**, số 4352 ra từ chữ πρόσ - **pros**, số 4314 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự phủ phục úp mặt xuống đất trong sự tôn kính, sự tỏ lòng tôn kính, sự tỏ lòng kính yêu ở trước mặt Chúa, sự hôn như con chó liếm tay chủ của nó*;

Chữ **lẽ thật - truth**<sup>G225</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ ἀλήθεια - **aletheia**, số 225 ra từ chữ ἀληθής - **alethes**, số 227 ra từ chữ Α - **Alpha**, số 1 của tiếng Hy-lạp, ra từ gốc của chữ cái đầu tiên của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *duy nhất, trước nhất, lẽ thật, thật, chân lý, không che giấu*,

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, nên linh hồn loài người đã được Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, còn thân hình của loài người được Đức Giê-Hô-Va lấy bụi đất để tạo nên đó, được gọi là nhà tạm cho linh hồn loài người tạm trú suốt thời gian linh hồn đó sống trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va. Thân hình của loài người được gọi là thân thể xác thịt của loài người là bóng về đền tạm của Đức Chúa Trời ở trên đất này và như vậy, những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho Môi-se xây dựng cho Ngài một đền tạm ở trên đất, mà Môi-se là người được Đức Giê-Hô-Va dùng để ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và như vậy, Môi-se là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Khi nói đến Môi-se là nói đến luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là ban cho dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân được gọi là dân của Đức Chúa Trời, còn luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó được ví như thầy giáo dạy dỗ loài người đến với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc loài người và cũng là nói về công việc của Nước Đức Chúa Trời hành động trong lòng những người nào tiếp nhận và vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời (mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời) và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thầy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Chữ **thần - gods**<sup>H430</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - **'elohiym**, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thần ra từ Đức Chúa Trời; thuộc về Đức Chúa Trời*;

Chữ **con trai - children**<sup>H1121</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ בָּנִים - **banah**, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đứa con trai, con trẻ, dòng dõi, người ta; người xây dựng, để xây dựng, để sửa chữa, để sanh sản con cái, để thiết lập, để xây dựng lại bắt đầu từ một người vợ không có con mà trở thành mẹ của một gia đình thông qua những đứa con của người vợ lẽ*;

Chữ **loài người - men**<sup>H120</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָדָם - **'adam**, số 120, ra từ chữ אָדָם - **adam**, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, A-đam, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để nhuộm đỏ, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh*;

Chữ **quan trưởng - the princes**<sup>H8269</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ סָרִיס - **sar**, số 8269 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ cai trị, kẻ hướng dẫn, kẻ chỉ đường, kẻ đứng đầu, thủ lĩnh, kẻ cầm đầu*;

Căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì loài người đã được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời theo một tiêu chuẩn duy nhất, đó là sự giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **ảnh tượng - image** - תְּצַלְמֵנוּ số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, đã chép đây là nói về khả năng của trí tuệ loài người có thể hình dung được hình ảnh, bản tánh, thanh danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời theo những sự được tỏ ra bởi Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh, và loài người có thể hiểu và đoán định được ý nghĩa qua những sự được miêu tả và như vậy, loài người không thể tả được ảnh tượng của Đức Chúa Trời qua hình ảnh của loài người xác thịt đã và đang sống trong thế gian này nếu chỉ nhìn vào hình dạng, mà không kinh nghiệm được bản tánh cùng những công việc của loài người, nếu người ta không được biết sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật mà Kinh-Thánh đã chép về những công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật hoặc trong khoảng không trên trời, hoặc ở trên đất này, cùng những sự có chép về thiên đàng cùng các thiên sứ của Đức Chúa Trời.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người bằng tiếng phán của Ngài và để loài người có thể hiểu được công việc của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời đã cảm động những người được Ngài chọn mà chép xuống thành văn tự, để loài người hiểu được ý nghĩa của tiếng phán, mà sử dụng chữ Lời nói đã được phán ra từ miệng của Đức Chúa Trời hướng về loài người, được chép xuống, để dạy dỗ loài người, hầu cho loài người nhờ các lời văn tự đó mà hiểu được quyền năng của Lời mà Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật.

Căn cứ vào Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh về sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, mà Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì chúng ta, là những người được sanh lại bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, có thể hiểu rằng, linh hồn của loài người đã được tạo nên trong sự công bình và sự thánh sạch của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và như vậy, loài người chúng ta được tạo nên trong sự vinh hiển, tức là sự sáng của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là sự sáng nên Lời của Đức Chúa Trời cũng là sự sáng, mà Đức Chúa Jêsus Christ (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời), đã phán Ngài là sự sáng của thế gian, tức là sự sống của loài người đang sống ở trên đất này.

**Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.**

**Giăng 9:4-5: Trong khi còn ban ngày, Ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai Ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.**

**Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.**

**1 Giăng 1:5: Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu.**

Ngay từ lúc ban đầu, loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Ngài, điều đó có nghĩa loài người đã được tạo nên trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, cho đến khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, thì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong loài người liền bị Đức Giê-Hô-Va cất đi.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì sự chết đã vào trong loài người hết thảy và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người liền tắt, nghĩa là vì loài người đã phạm tội, lia bỏ Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nên sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã bị cất đi, điều đó có nghĩa là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong loài người đã không còn ở trong loài người nữa, mà sự vinh hiển đó còn được gọi là sự sáng thật, mà ý nghĩa của chữ thật có nghĩa là sự hằng còn đến muôn đời.

Khi linh hồn loài người bị thiếu mất sự sáng, là thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, thì khả năng nhìn của linh hồn loài người trở nên mù, không thể thấy được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong các Lời của Đức Chúa Trời và trong các công việc của Đức Chúa Trời.

Giải pháp duy nhất giúp cho loài người nhận biết thân phận mình, cùng nhận biết sự khốn nạn khi người ta lia bỏ Lời của Đức Chúa Trời, là xấu xa, cay đắng là thế nào, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là dân được Đức Giê-Hô-Va chọn, để chính dân này sẽ kinh nghiệm được quyền phép của luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đó, mà nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời trong Luật pháp đó sẽ tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết con đường họ phải đi, công việc họ phải làm, những lời họ phải nói, những sự mà cái lòng của họ phải gìn giữ, hầu cho linh hồn họ sẽ nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời trong các Lời của Ngài chép trong Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, khiến linh hồn họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, hầu cho họ sẽ nhận được giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và nếu họ vâng giữ giao ước của Đức Giê-Hô-Va và tuân theo Luật pháp của Ngài, thì họ sẽ trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ thuộc riêng về Ngài.

**Rô-ma 3:21-26: Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên**

triều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.

Để cứu chuộc loài người, thì công việc đầu tiên là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người phải được thắp sáng, hầu cho linh hồn loài người thấy được công việc của Đức Chúa Trời và nghe được tiếng phán của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết công việc của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời của Ngài, được chép trong Kinh-Thánh, cùng nhận biết các Lời của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho loài người trên đất này.

Nếu ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người không được thắp sáng, thì loài người không thể tự nhận biết tội lỗi mình, cũng không thể nhận biết những sự tối tăm đang cai trị thân thể xác thịt mình và người ta sẽ không thể ăn năn tội lỗi mình và nếu tội lỗi không được bôi xóa, không được tha thứ, thì linh hồn người ta sẽ chết. Vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, nghĩa là linh hồn loài người có trách nhiệm quản trị thân thể xác thịt mình, nghĩa là linh hồn phải nhận biết mọi ý tưởng của tâm trí xác thịt mình, là nơi mà quyền lực của ma quỷ đồn lữ và sử dụng sự lừa dối để cầm buộc thân thể xác thịt của người ta trong tội lỗi, vì khi thân thể xác thịt của người ta làm những sự vi phạm luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của người ấy đã phạm tội, nhưng linh hồn của người ấy phải chịu trách nhiệm với các hành động của thân thể xác thịt mình, vì linh hồn của người ta phải quản trị xác thịt mình và phải chịu trách nhiệm với mọi hành động của thân thể xác thịt mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, giống như khi chiếc xe vi phạm luật giao thông, thì người lái chiếc xe đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của sự vi phạm luật giao thông, chứ người ta không xử phạt chiếc xe, vì tự chiếc xe không hành động, nhưng là người lái vận hành chiếc xe đó gây sự vi phạm vậy.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về trách nhiệm của linh hồn loài người:

**Sáng thế ký 1:26-28:** Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phúc cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì thân thể xác thịt của loài người, vốn bởi bụi đất mà ra, cùng muôn vật trên đất này đều bị rửa sả và linh hồn loài người phải chịu trách nhiệm về sự rửa sả này.

**Sáng thế ký 3:1-24:** Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày

đã làm điều như vậy, mà sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mà sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mà cùng người nữ, dòng dõi mà cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mà, còn mà sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Giê-rê-mi 2:9: Tội ác người sẽ sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ Ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời và Lời của Đức Chúa Trời phán với loài người đó là Luật pháp của loài người, và cũng là con đường dẫn những người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ mà noi theo Ngài, làm theo các mạng lệnh của Ngài cùng vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời, mà được biết Lẽ thật và nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cùng nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật mà được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nghĩa là được cứu chuộc ra khỏi rửa sả của luật pháp (Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp của loài người), là sự rửa sả đến từ tội lỗi của tổ phụ của người ta, mà sự rửa sả đó sẽ không tự động biến đi, như những kẻ mạo danh là người hầu việc Chúa, đã dạy người ta rằng, khi người nào cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì người đó đã nhận được sự cứu chuộc cả thân thể và linh hồn mình!

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về điều này.

Giăng 8:31-36: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do.

Rô-ma 8:1-11: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt dẫu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài

ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc (*the salvation*) gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dấu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dấu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc (*the salvation*) linh hồn mình. Về sự cứu chuộc (*the salvation*) đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lũng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này,<sup>18</sup> vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc (*redeemed*) khỏi sự ăn ở không ra chi (*vain*<sup>G3152</sup> *conversation*<sup>G391</sup>) của tổ tiên truyền lại cho mình,<sup>19</sup> bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: <sup>18</sup>Forasmuch as ye know<sup>G1492</sup> that ye were not redeemed<sup>G3084</sup> with corruptible<sup>G5349</sup> things, as silver<sup>G694</sup> and gold<sup>G5553</sup>, from your<sup>G5216</sup> vain<sup>G3152</sup> conversation<sup>G391</sup> received by tradition from your<sup>G5216</sup> fathers<sup>G3970</sup>;

Chữ ăn ở - conversation<sup>G391</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ ἄναστροπή - anastrophe, số 391, ra từ chữ ἄναστροφῶν - anastrepho, số 390 và chữ ἄνα - ana, số 303 và chữ στρέφω - strepho, số 4762 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tội ngoại tình, tội thông dâm, sự quan hệ dâm dục, sự thủ dâm, sự phá đổ luật pháp, sự bắt chước tội lỗi của tổ phụ, sự gia tăng vi phạm tội lỗi, sự sa ngã, sự làm cho méo mó tư tưởng, làm cho lệch lạc đạo đức,*

Chữ không ra chi - vain<sup>G3152</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ μάταιος - mataios, số 3152 ra từ chữ μάτην - maten, số 3155 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trống rỗng, vô ích, thần tượng hư không, hư danh, khinh thị, bất kính, hành động đại dột, ý nghĩ điên rồ, lời nói đại dột, những sự tìm kiếm vô ích, linh hồn bị dạy dốt, bị găm nhấm không được yên nghỉ;*

Người tin Chúa phải luôn nhớ nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là *sự truyền lại từ tổ phụ là sự luật*

**pháp định, chứ không phải là sự người ta đồn thổi**, vì theo mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán về sự trừng phạt, tức là sự báo trả của luật pháp trên tội lỗi của người ta, sẽ lưu truyền theo dòng huyết trái ba, bốn đời của kẻ phạm tội, nhưng đối với sự phước hạnh của Đức Chúa Trời thì được trả tới ngàn đời cho những người nào yêu mến Đức Chúa Trời và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-6: Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi Lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.**

Kinh-Thánh đã không chép rằng, *nếu người nào cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì sự rửa sả của Luật pháp, tức là sự báo trả của Luật pháp (theo điều răn thứ Hai) trên những người phạm tội đó sẽ được cất đi*, nhưng chỉ những người nào hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời mà được trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ấy sẽ được biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người ấy sẽ được biết Lẽ thật, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người đó được Đức Thánh-Linh thắp sáng và khi đó, Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho người đó biết tội lỗi đã và đang cai trị thân thể xác thịt của người đó, nghĩa là Đức Thánh-Linh tỏ cho người đó biết những sự tối tăm đang cai trị thân thể xác thịt của người đó và chính linh hồn người đó phải hành động theo Luật pháp và theo Lẽ thật để được giải phóng mình, chứ Đức Thánh-Linh không tự động xoá bỏ tội lỗi của người ta. Chính mỗi người tin Chúa phải nhận biết tội lỗi mình và phải ăn năn tội lỗi mình trước mặt Đức Chúa Trời, hầu cho tội lỗi nào mà người ấy đã xưng ra và lìa bỏ nó, thì tội lỗi đó sẽ được tha thứ.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, **tội lỗi** cũng có nghĩa là **món nợ** mà linh hồn người nào đã để thân thể xác thịt mình phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời. Món nợ đó phải được thanh toán qua sự ăn năn xưng ra các tội lỗi cùng lìa bỏ nó, vì nếu người ta trả thiếu tiền nợ thế nào, thì sự không xưng ra tội lỗi nào trong sự ăn năn, thì hành động đó sẽ cung cấp cho ma quỷ quyền cầm buộc người đó, cho đến khi nào tội lỗi đó được thanh toán theo sự công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta phải ăn năn tội lỗi mình, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

**Ma-thi-ơ 5:17-30: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng. Các người có nghe Lời phán cho người xưa rằng: Người chớ giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song Ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt. Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được. Các người có nghe Lời phán rằng: Người chớ phạm tội tà dâm. Song Ta phán cho các người biết: Hễ ai ngó đàn bà mà động tình tham muốn, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi. Vậy nếu con mắt bên hữu xui cho người phạm tội, thì hãy móc mà quăng nó cho xa người đi; vì thà chịu một phần thân thể người phải hư, còn hơn là cả thân thể bị ném vào địa ngục. Lại nếu tay hữu xui cho người phạm tội, thì hãy chặt mà liệng nó cho xa người đi; vì thà chịu một phần thân thể người phải hư, còn hơn là cả thân thể vào địa ngục.**

Hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-hô-Va đã phán với loài người (qua Môi-se) cùng các Lời phán dạy của Đức Chúa Jêsus Christ, đều không phải là phán loài người xác thịt, mà là phán với linh hồn loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời. Đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nhiều lần cảnh cáo những người đến nghe Ngài giảng, rằng: **ai có tai mà nghe, hãy nghe.**

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Bản King James version chép: <sup>27</sup>The spirit<sup>H5397</sup> of man<sup>H120</sup> is the candle<sup>H5216</sup> of the LORD<sup>H3068</sup>, searching<sup>H2664</sup> all<sup>H3605</sup> the inward<sup>H2315</sup> parts of the belly<sup>H990</sup>.

Chữ **linh tánh** - the spirit<sup>H5397</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ נְשָׁמָה - neshamah, số 5397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hơi thở, thần linh, linh hồn, tâm thần*;

Chữ **ngọn đèn** - the candle<sup>H5216</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ נֵיִר - niyr, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngọn đèn, sáng long lanh, sáng lấp lánh, ánh sáng, nguồn ánh sáng, chiếu sáng, rọi sáng*;

Chữ **dò thấu** - searching<sup>H2664</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ שֹׁפֵט - chaphas, số 2664 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tìm kiếm, lục lợi, lục soát, sự khám xét, sự điều tra, sự nghiên cứu, nghĩ ra, phát minh, sáng chế, bày mưu, tính kế, mưu đồ, mưu cầu, theo đuổi, phơi bày, bóc trần, trình bày*;

Chữ **ẩn bí** - the inward<sup>H2315</sup> parts chép trong câu 27 trên, đó là chữ חֲדָרִים - chedar, số 2314 ra từ chữ חֲדָר - chadar, số 2314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần bên trong cùng của nội thất, nơi bị vây quanh, nơi riêng tư, nơi bí mật, phòng riêng, nơi được đóng kín*;

Chữ **lòng** - the belly<sup>H990</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ בָּטֵן - baten, số 990 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong bụng, bên trong thân thể, trung tâm của tâm trí, nơi cảm nhận mọi sự thuộc tinh thần*;

*Ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn loài người được thắp sáng như thế nào?*

Thi-Thiên 18:28: **Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.**

Bản King James version chép: <sup>28</sup>For thou wilt light<sup>H215</sup> my candle<sup>H5216</sup>: the LORD<sup>H3068</sup> my God<sup>H430</sup> will enlighten<sup>H5050</sup> my darkness<sup>H2822</sup>.

Chữ **thắp** - light<sup>H215</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ אֶרְאֶה - 'owr, số 215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên sự sáng, sự chiếu sáng, sự phát sáng, sự soi sáng, sự tỏ sáng, sự sáng rực rỡ, khiến cho tỏ sáng, phát sáng*;

Chữ **ngọn đèn** - the candle<sup>H5216</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ נֵיִר - niyr, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngọn đèn, sáng long lanh, sáng lấp lánh, ánh sáng, nguồn ánh sáng, chiếu sáng, rọi sáng*;

Chữ **soi sáng** - enlighten<sup>H5050</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ נִגְהַח - nagahh, số 5050 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiếu sáng, soi sáng, rọi sáng, khiến cho sáng lên*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên loài người và Ngài là sự sáng, nên linh hồn loài người cũng thuộc về sự sáng của Đức Chúa Trời và để loài người chúng ta có thể hiểu được công việc của Đức Chúa Trời hành động trên cuộc sống của loài người, đang khi linh hồn loài người còn đang sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình, thì Đức Chúa Trời sử dụng chữ **ngọn đèn** - the lamp để dắt dẫn loài người, mà trước hết loài người đều nhận biết ánh sáng là vô cùng quan trọng đối với cuộc sống thường ngày, vì nhờ ánh sáng mà loài người có thể nhìn thấy được muôn vật chung quanh mình và loài người nhờ ánh sáng để làm mọi thứ công việc. Nhưng khi ban đêm xuống, người ta phải ngủ, nghỉ cho thân thể xác thịt lấy lại sức cho ngày hôm sau, nên Đức Chúa Trời đã tạo nên mặt trời để cai trị ban ngày, mặt trăng để cai trị ban đêm.

Loài người không thể tưởng tượng ra công việc thắp đèn thuộc linh này, nhưng trong thực tế, loài người đang được Đức Chúa Trời khiến cho hiểu biết cách điều khiển các loại máy, các loại đèn, các thiết bị điện tử điều khiển từ xa qua một thiết bị, được gọi là "remote control", dành riêng cho các thiết bị đã được định, để khi có cần, người ta nhấn nút mở để kích hoạt thiết bị chịu sự điều khiển đó làm việc.

Khi người tin Chúa tiếp nhận Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và vâng giữ trong lòng mình và sẵn sàng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì chính Thần của Đức Giê-hô-va sẽ thắp ngọn đèn của Ngài qua tiếng phán của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 60:1-11: **Hãy dấy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngước mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thảy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bồng ẵm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển**

sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người. Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thảy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hết thảy bầy súc vật của Kê-đa sẽ nhóm lại nơi người, những chiến đực xứ Nê-ba-giốt sẽ làm của người dùng, dâng lên bàn thờ Ta làm một của lễ đẹp ý, nên Ta sẽ làm sáng nhà của sự vinh hiển Ta. Những kẻ bay như mây, giống chim bồ câu về cửa sổ mình, đó là ai? Các cù lao chắc sẽ trông đợi Ta, các tàu bè của Ta-rê-si trước nhất đem con trai người từ xa về, cùng với bạc vàng của họ, vì Danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, bởi Ngài đã làm vinh hiển người. Các người dân ngoại sẽ sửa xây thành người, các vua họ sẽ hầu việc người; vì khi Ta giận, có đánh người, nhưng nay Ta ra ơn thương xót người. Các cửa người sẽ mở luôn, ngày đêm đều không đóng, hầu cho người ta đem của báu các nước đến cho người, và dẫn các vua đến làm phu tù. Vì dân và nước nào chẳng thần phục người thì sẽ bị diệt vong. Những nước đó sẽ bị hoang vu cả. Những cây tùng, cây sam, cây hoàng dương vốn là sự vinh hiển của Li-ban, sẽ cùng nhau bị đem đến cho người để trang hoàng nơi thánh Ta. Ta sẽ làm cho chỗ Ta đặt chân được vinh hiển. Các con trai của những kẻ ức hiếp người sẽ cúi đầu đến cùng người; mọi kẻ vốn khinh dể người sẽ quỳ lạy nơi bàn chân người. Người sẽ được xưng là thành của Đức Giê-hô-va, là Si-ôn của Đấng thánh Y-sơ-ra-ên.

Loài người xác thịt không thể hiểu được công việc của Đức Giê-hô-va, nên người ta không nghe được tiếng của Đức Giê-hô-va gọi linh hồn người ta trở lại cùng Ngài, như Lời Chúa đã chép về việc Ngài phán, cũng có nghĩa là Ngài gọi, Ngài ra lệnh cho muôn vật mà Ngài đã tạo nên vậy.

**Ê-sai 48:1-13:** **Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ Danh Đức Giê-hô-va mà thôi, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng Ta, và Ta đã rao ra: Ta đã làm thình lình, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cổ, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhịn giận Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nay, Ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay Ta đã lập nền đất, tay hữu Ta đã giương các tầng trời; Ta gọi đến, trời đất đều đứng lên.**

Khi loài người đã được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi loài người được thấp sáng, tức là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng linh hồn loài người, điều này không có nghĩa là sự vinh hiển bao phủ chung quang loài người như người ta vẽ minh họa về các thiên sứ hay là các thánh đồ của Chúa, nhưng là loài người được ở trong sự sáng thật, mà thân thể xác thịt loài người không thể thấy được, nhưng Thần của Đức Giê-hô-va luôn ở trong loài người, như loài người ở trong một môi trường tinh khiết về không khí vậy và tư tưởng, sự suy nghĩ của linh hồn loài người luôn được giao thông với Đức Chúa Trời mà không hề phải lo lắng về một điều gì cả. Chúng ta có thể lấy một ví dụ chúng ta làm việc trong một không gian có ánh sáng bao phủ ba chiều mà không có một ngọn đèn nào gây ảnh hưởng tới mắt của chúng ta, không hề có bóng che nào, nên chúng ta có thể nhìn thấy mọi sự chung quanh công việc chúng ta làm vậy. Mọi sự suy nghĩ của chúng ta đối với công việc chúng ta phải làm đều được biết bởi Thần của Đức Giê-hô-va và chính Ngài ban sự khôn ngoan và sự thông sáng cho linh hồn chúng ta khiến chúng ta hiểu biết công việc của Ngài và hoàn thành công việc của Ngài mà không phải sử dụng trí khôn của xác thịt mình để lo làm thế nào cho công việc mình được hoàn thành theo ý muốn của Chúa, bởi vì linh hồn của chúng ta được hiệp một

trong Đức Chúa Trời và Ngài ở trong chúng ta và chính Ngài cùng làm việc với chúng ta.

Nhưng từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va không còn hằng ở trong loài người nữa, như Lời Chúa đã chép:

**Sáng thế ký 6:3: Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần Ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi.**

Nhưng Đức Giê-Hô-Va vẫn có thể ngự trên những người được Ngài chọn, để thi hành công việc của Ngài.

Chúng ta có thể thấy công việc này đã được Đức Giê-Hô-Va làm với Môi-se và với A-rôn, khi Ngài sai hai người đó đến gặp Pha-ra-ôn trong xứ Ê-díp-tô. Đức Giê-Hô-Va ở cùng Môi-se và chính Ngài đặt các Lời của Ngài vào miệng của Môi-se và miệng của A-rôn, và Đức Giê-Hô-Va cũng ở cùng với Giô-suê, tôi tớ của Môi-se nữa. Thần của Đức Giê-Hô-Va cũng ngự trên Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus Christ đã nói mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha phán với Ngài và mỗi buổi chiều tối, Đức Chúa Jêsus Christ biệt riêng mình ra để cầu nguyện với Đức Chúa Cha cho công việc của ngày hôm sau và những sự Ngài muốn biết ý của Đức Chúa Cha muốn Ngài làm, đó là sự hiệp một trong sự sáng của Đức Chúa Trời vậy.

Khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, thì sự sáng thật của Đức Chúa Trời nơi A-đam và Ê-va liền tắt và ngay lúc đó, con mắt xác thịt của A-đam và Ê-va đều thấy mình trần truồng và từ nơi lòng, tức là tâm trí của hai người liền tỏ cho mình biết sự xấu hổ bởi sự trần truồng, là điều mà trước đó, tức là khi họ được tạo nên trên đất này, họ không hề thấy.

**Sáng thế ký 3:8-11: Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chăng?**

**Tại sao con mắt của hai người nhận biết mình lỏa lồ khi họ vừa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn?**

Chính khả năng biết điều thiện và điều ác đã vào trong thân thể xác thịt của loài người khi A-đam và Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, đã hoạt động trong tâm trí xác thịt của hai người và khả năng nhìn của con mắt vốn được Đức Giê-Hô-Va tạo nên cho linh hồn loài người sử dụng để quản trị muôn vật, đã truyền các hình ảnh mà nó thu nhận được đó chuyển tới nơi tâm trí, là bộ não của loài người xác thịt và tại nơi bộ não này, là nơi mà trước khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì bộ não đó chỉ nhận chỉ thị từ linh hồn, nghĩa là mọi thông tin mà loài người thu nhận được qua sự nhìn của mắt, qua sự nghe của tai, qua sự ngửi của mũi, biết các vị của đồ ăn qua môi miệng, cùng sự cảm nhận sự đụng chạm, nóng lạnh qua da thịt của thân thể, đều được chuyển trực tiếp tới linh hồn loài người và linh hồn loài người sẽ xử lý tất cả các thông tin đó theo sự sáng đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, và linh hồn loài người sẽ ra quyết định cho tâm trí xác thịt điều khiển các chi của thân thể mình hành động theo ý muốn của linh hồn.

Khi A-đam và Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì điều A-đam và Ê-va đã làm đó là điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời và cả A-đam và Ê-va đã trở thành kẻ ác, vì họ đã phạm tội giết chết linh hồn mình, là con trai của Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời. Chẳng có kẻ ác nào có được sự sáng của Đức Chúa Trời ở trong mình, vì Đức Chúa Trời sẽ cất sự sáng ra khỏi kẻ ác, như Lời Chúa có chép:

**Gióp 38:1-20: Bấy giờ, từ giữa cơn gió trốt, Đức Chúa Trời đáp cùng Gióp rằng: Kẻ này là ai dám dùng các lời không tri thức, mà làm cho mờ ám các mưu định của Ta? Khá thất lạng người như kẻ đồng sỹ; Ta sẽ hỏi người, người sẽ chỉ dạy cho Ta! Khi Ta đặt nền trái đất, thì người ở đâu? Nếu người thông sáng, hãy tỏ bày đi. Ai đã định độ lượng nó, và giăng dây mực trên nó, người có biết chăng? Nên nó đặt trên chi? Ai có trồng hòn đá góc của nó? Trong khi ấy các sao mai đồng hát hòa nhau, và các con trai Đức Chúa Trời cất tiếng reo mừng. Và lại, khi biển bẻ bờ và cất ra khỏi lòng đất, ai đã lấy các cửa mà ngăn đóng nó lại? Khi ấy Ta ban cho nó mây làm áo xông, lấy tăm tối làm khăn vấn của nó; Ta định giới hạn cho nó, đặt then chốt và cửa của nó, mà rằng: Mây đến đây, chớ không đi xa nữa, các lượn sóng kiêu ngạo mây phải dừng lại tại đây! Từ khi người sanh, người há có sai khiến buổi sáng, và phân định chỗ cho hừng đông, để nó chiếu đến bốn bề trái đất, và đuổi rầy kẻ gian ác khỏi nó chăng? Trái đất biến hình như đất sét dưới dấu ấn, và mọi vật hiện ra trau giồi như bằng áo. Sự sáng đã cất khỏi kẻ ác, cánh tay chúng nó giơ lên, đã bị gãy rời. Chớ thì người có thấu đến nguồn của biển sao? Há có bước dưới đáy của vực sâu chăng? Cửa âm phủ há có bày ra trước mặt người chớ? Có thấy các cửa của bóng sự chết**

**chăng? Làn mắt người có thấu đến nơi khoan khoát mệnh mông của đất chẳng? Nếu người biết các điều đó, hãy nói đi. Con đường dẫn đến nơi ở của ánh sáng là đâu? Còn nơi của tối tăm thì ở đâu? Chớ thì người có thể dẫn nó lại vào địa giới nó sao? Có biết các đường lối của nhà nó ở chẳng?**

Khi A-đam và Ê-va chưa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi họ vẫn sáng theo tiêu chuẩn ban đầu mà loài người đã được Đức Giê-Hô-Va ban cho, nên loài người không có khái niệm về sự trần truồng hay là sự lỗ ló và loài người cũng không có khái niệm về sự sợ hãi hay là sự xấu hổ, vì loài người được ở trong sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Cũng một nguyên tắc đó, khi linh hồn của người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sanh lại, nghĩa là được phục hồi sự sống, được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, thì môi miệng của người đó được tự do nói các thứ ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, hầu cho linh hồn người đó được giao thông với Đức Chúa Trời qua thứ ngôn ngữ mà chỉ có Đức Chúa Trời và linh hồn của người tin Chúa đã được sanh lại hiểu mà thôi, còn những người khác, dù mang danh là người tin Chúa, nhưng vì linh hồn họ chưa được sanh lại, nên họ không thể nói được, vì thân thể xác thịt họ vẫn ở trong sự sợ hãi, mà sự sợ hãi này không phải là của xác thịt loài người, mà là ma quỷ, là kẻ đang ẩn náu trong thân thể xác thịt của người đó, vì ma quỷ biết rằng, khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta được thấp sáng, thì chúng phải bị đuổi ra khỏi thân thể xác thịt của người đó. Vì thế cho nên ma quỷ đã cầm buộc tâm trí của những người đang bị chúng cầm buộc, khiến họ nghi ngờ và sợ hãi những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, kìm hãm, trói buộc tâm trí những người đó, khiến họ trở nên vô tín và vì thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà họ nói ra những lời nghịch lại những ơn ban cho của Đức Thánh-Linh và khi các lời nói nghịch đó đã nói ra bởi môi miệng người nào, thì linh hồn người đó sẽ bị phán xét bởi Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **Ta chỉ sự hằng sống Ta mà thôi, Ta sẽ đày các người tùy theo lời Ta đã nghe các người nói;**

Trở lại với câu hỏi: *Ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta được thấp sáng như thế nào?*

Hầu hết các loại đèn mà loài người chế tạo ra để cung cấp ánh sáng, đều cần có nhiên liệu, hoặc là dầu, hoặc là thủy điện, hoặc là nhiệt điện, hoặc là sức mạnh của gió, hoặc sức mạnh của sóng biển, hoặc ánh sáng của mặt trời và hết thảy những năng lượng đó đều thuộc về Đức Chúa Trời.

Cũng một lẽ đó, ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta cũng cần có nhiên liệu (nói theo cách loài người hiểu) để thấp sáng ngọn đèn đó, mà nhiên liệu đó chính là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài, thì loài người được gọi là sự sáng ở trên đất này, vì chữ loài người đây không nói về thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, mà là nói về thần linh, ra từ hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và được gọi là con trai của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời là sự sáng, nên các con trai của Đức Chúa Trời cũng là sự sáng.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì thần linh mang tên A-đam đó phải chết, không còn được gọi là con trai của Đức Chúa Trời nữa. Nhưng dòng dõi ra từ A-đam, đã vì tội lỗi của A-đam mà trở thành nạn nhân của tổ phụ mình, chịu sự ảnh hưởng bởi sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, mà thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người bị rửa sa. Từ đó, ma quỷ, là kẻ đã ẩn mình trong thân thể con rắn mà lừa dối Ê-va và khiến Ê-va và A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, đã cầm buộc những sự mà A-đam đã bán cho nó qua tội lỗi của người. Linh hồn loài người (ra từ A-đam) phải ngồi ở trong bóng của sự chết, mà cái bóng đó chính là thân thể xác thịt bằng bụi đất của mỗi người ở trên đất này, đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ.

Để linh hồn loài người nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường, để dắt dẫn loài người (linh hồn loài người) ra khỏi nơi tối tăm (bóng của sự chết) đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Con đường đó là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là dòng dõi ra từ Áp-ra-ham, là người được Đức Giê-Hô-Va xưng công bình cho bởi đức tin của người, khi người nghe và tin theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Đây là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, đó là để linh hồn loài người nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào ngọn đèn của Ngài linh hồn người ta, thì linh hồn của những người được chọn đó phải được nghe về Danh Đức Giê-Hô-Va, hầu cho linh hồn người đó có nơi trông cậy cho sự sống lại của linh hồn mình, thông qua tổ phụ mình, cũng được gọi là người dắt dẫn mình đến với Danh Đức Giê-Hô-Va, như Lời Chúa đã chép.

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo (con đường của - the way of the Lord) Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã qua Môi-se mà mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải dạy Luật pháp của Đức Giê-hô-Va cho con cháu mình biết mà vâng giữ và làm theo Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 4:5-10: Ngày đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Và chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người chầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy Lời đó cho con cái mình.

Để ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của loài người có thể nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào mà được Ngài thắp sáng lên, thì không phải người ta cứ nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì người ta sẽ nhận được sự sáng này! Vì sự sáng đó chính là giá cứu chuộc sự sống loài người, chỉ được ban cho linh hồn nào nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và có đức tin nơi Danh của Đức Giê-Hô-Va, tức là sự nhận biết sự cai trị công bình của Đức Giê-Hô-Va, mà có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va và hạ mình xuống, tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời cách kính trọng và vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì bấy giờ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ nhận biết linh hồn nào thật sự có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và hết lòng trở lại cùng Ngài, để thờ phượng và hầu việc Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ mở lòng, mở trí cho linh hồn đó được nghe và được hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời. Chỉ khi nào linh hồn người ta được nghe và được hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời thì Thần của Đức Giê-Hô-Va, tức là Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi người đó và linh hồn người đó sẽ được phục hồi sự sống mình, chứ không phải đơn giản như người ta nghĩ rằng, cứ đến nhà thờ nghe mục sư giảng, là được cứu chuộc linh hồn mình!

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xịch lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Bản King James version chép câu 30 trên như sau: <sup>30</sup>To bring <sup>H7725</sup>back <sup>H7725</sup>his soul <sup>H5315</sup>from the pit <sup>H7845</sup>,

**to be enlightened<sup>H215</sup> with the light<sup>H216</sup> of the living<sup>H2416</sup>.**

Có nghĩa là: **Đem linh hồn người đó trở lại khỏi hầm tối, để được chiếu sáng bởi ánh sáng của sự sống. Ánh sáng của sự sống** đó chính là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời chỉ được Đức Thánh-Linh tỏ ra qua các tội tố được Ngài chỉ định và được Ngài xúc dầu cho, tức là ban quyền phép cho để công bố Lẽ thật. Dầu vậy, những người được nghe giảng đó sẽ không tự hiểu được những sự mâu nhiệm trong các Lẽ thật được rao giảng ra, cho đến khi Đức Thánh-Linh thấy được đức tin của người đã và đang nghe các Lời đó, thì Ngài mới mở trí cho người đó được hiểu mà thôi, còn những người khác thì có nghe được các lời giảng nhưng không hiểu được ý nghĩa của các lời đó, vì Lẽ thật không thuộc về loài người xác thịt (gọi tắt là thế gian), nhưng thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Sự cứu chuộc sự sống của linh hồn là sự chuộc lại sự sống đã bị bán bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất đã được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, mà giá cứu chuộc đó phải được trả bằng sự sống thật, nghĩa sự hằng sống, mà huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra trên thập tự giá đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho những người nào có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi A-đam bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, là người hình bóng về thân thể xác thịt, là bóng về tư dục của xác thịt, thì ấy là A-đam đã bán sự sống mình để lấy đồ ăn cho ý muốn của xác thịt mình, nên A-đam phải chết. Tội lỗi của A-đam (hành vi ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó là tội lỗi) khiến A-đam phải chết, mà sự chết này, là sự chết đời đời, là sự dập tắt sự sáng thật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam, tổ phụ của loài người trên đất này.

Như vậy, không có một người nào trên đất này có được giá chuộc này để chuộc sự sống cho chính mình và cho những người khác, vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép để chuộc hết thủy linh hồn nào đã được tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nên Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời không thể chết.

Chỉ có Đấng sở hữu Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép để chuộc lấy những người thuộc về mình mà thôi và Đấng có quyền phép đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ làm chứng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Để loài người nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì phải có người đại diện cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ở giữa loài người, để chỉ dạy cho loài người biết con đường dẫn loài người đến với Đấng ban giá cứu chuộc cho loài người, mà người đại diện đó phải là người được sở hữu giá cứu chuộc đó cho chính mình, cùng được uỷ quyền ban sự sống đó cho những người nào xứng đáng nhận được giá cứu chuộc sự sống đó theo tiêu chuẩn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Người đại diện đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Để loài người có thể nhận được giá cứu chuộc này theo sự công bình của Đức Chúa Trời, thì người đại diện cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó phải là người đầu tiên và trước nhất trong loài người kinh nghiệm được quyền phép của sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người trên chính mình.

Đức Giê-Hô-Va đã không tìm được một ai trong loài người có thể làm được công việc này, nên Đức Giê-Hô-Va đã dùng cánh tay mình, mang sự cứu chuộc đến thế gian này và cánh tay của Đức Giê-Hô-Va là Lời hằng sống và bền vững của Ngài, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ phải trở thành người, nghĩa là được sanh ra trong xác thịt và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cho đến khi Ngài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi Ngài làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà việc đầu tiên Chúa Jêsus đã làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời đó là Ngài đến với Giăng báp-tít và chịu người báp-tem mình tại sông Giô-đanh. Ngay khi Chúa Jêsus từ dưới nước lên, thì Đức Thánh-Linh giăng xuống trên Ngài và Đức Thánh-Linh đã đem Chúa Jêsus vào nơi đồng vắng, để chịu sự thử thách (sự cám dỗ) và chỉ khi Chúa Jêsus đã vượt qua sự thử thách, là sự kiêng ăn tới bốn mươi ngày và Chúa Jêsus đã thắng sự cám dỗ của quỷ Sa-tan. Bấy giờ Chúa Jêsus mới được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này. Đó là trình tự con đường của sự cứu chuộc mà mọi người tin Chúa sẽ phải trải qua, phải noi theo con đường mà Đức Chúa Jêsus đã đi, mà bước đầu tiên của con đường này là người tin Chúa phải vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và người tin Chúa phải được Đức Thánh-Linh dắt dẫn theo sự chỉ dẫn của Ngài. Tiếp đến là người tin Chúa phải tự bỏ chính mình đi, liêu mình vác thập tự giá mình mà đi theo Lời Chúa đã phán và được chếp trong Kinh-Thánh, cho đến khi linh hồn người đó nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh, mà sự báp-tem tại sông Giô-đanh đó là bóng về phép báp-tem trong Đức Thánh-Linh, cũng là được báp-tem trong

Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì Đức Thánh-Linh tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời chính là sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (the Word), Lời (the Word) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (the Word) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, nghĩa là trong Lời của Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự đó có sự sống và sự sống đó là sự sáng thật của loài người. Nhưng người ta không thể dùng sự thuộc lòng Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó mà nhận biết được lẽ thật, mà chính Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật sẽ tỏ các Lẽ thật trong các Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó, tức là những sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời. Giống như người nào được quyền ăn bánh hằng sống của Đức Chúa Trời, thì chất dinh dưỡng có trong bánh đó sẽ khiến linh hồn người đó được phục hồi sự sống vậy, chứ không phải là những người giữ kho bánh hằng sống mà không được phép ăn bánh đó, vì Đức Thánh-Linh là Đấng biết rõ động cơ người ta học Lời Chúa, đọc Lời Chúa và làm theo Lời Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Pha-ri-si là những người khoe mình về sự dò xem Kinh-Thánh mà họ lại không làm theo Lời Chúa.

**Giăng 5:39-47: Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy. Các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đây; nhưng Ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân Danh Cha Ta mà đến, các người không nhận lấy Ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thế nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là Ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin Ta; bởi ấy là về Ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin Lời Ta sao?**

Nguyên tắc này đã được phán với dân Y-sơ-ra-ên và sẽ tiếp tục được tỏ ra cho những người được chọn làm tuyển dân của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

**Phục truyền luật lệ ký 30:1-20: Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị đày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các Lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thành lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Vì Lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy**

xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với (*cleave unto*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se để làm người đại diện cho Đức Giê-Hô-Va ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên và qua Môi-se mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng để Môi-se có thể làm trọn phần công việc này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se lên trên núi Si-nai, để Môi-se được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước, nghĩa là trong suốt bốn mươi ngày đó, linh hồn của Môi-se được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va, hầu cho linh hồn của Môi-se được thấy những sự trong thiên đàng, được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va phán trực tiếp với mình và Đức Giê-Hô-Va đã ghi tạc những sự mà Môi-se phải chép xuống trong năm sách, được gọi cuốn sách luật pháp, để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã thấy sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va trên mặt của Môi-se, đến nỗi họ không thể nhìn vào mặt của người, dầu vậy, vì lòng của dân Y-sơ-ra-ên cứng cõi, nên dầu Môi-se được ơn trước mặt Đức Giê-Hô-Va mà truyền dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho họ, họ cũng không hiểu và không làm theo, đó là vì Thần của Đức Giê-Hô-Va đã thấy rõ lòng dạ của họ, là điều mà cho đến tận thời kỳ sau rốt này, lòng của nhiều người mang danh là người tin Chúa, cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa vậy, đã không dâng sự tôn trọng cho Lời của Đức Chúa Trời, nên Thần của Đức Giê-Hô-Va, là Đức Thánh-Linh đã không cho họ được sở hữu Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho linh hồn mình, là điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo người ta phán về thái độ của họ khi nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố.

**Lu-ca 8:11-18:** **Này, lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hạt giống là Lời của Đức Chúa Trời (*The seed is the word of God*). Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy Lời (*the word*) từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe Lời (*the word*), bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe Lời (*the word*), nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho Lời (*the word*) phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe Lời (*the word*), gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Linh hồn của loài người là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng thấp sáng ngọn đèn đó bằng Lời của Ngài, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ là Lời Đức Chúa Trời và chính Ngài đã đến thế gian này để làm chứng về Lẽ thật, là làm chứng về mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh đó là chép về linh hồn loài người được tạo nên bằng Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng linh hồn loài người đã phải ngồi ở trong bóng của sự chết vì cố tội lỗi của A-đam, cũng có nghĩa linh hồn của người ta phải ngồi trong bóng của sự chết bởi vì người ta đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nhưng giữ lời truyền khẩu của loài người xác thịt, như Đức Chúa Jêsus Christ đã quở trách những người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo, tức là những người dạy luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên vậy.

**Ma-thi-ơ 15:1-9:** **Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến gần Đức Chúa Jêsus, mà thưa rằng: Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn. Ngài đáp rằng: Còn các người sao cũng vì cố lời truyền khẩu mình mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời? Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn này: Phải hiếu kính cha mẹ người; lại, điều này: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết. Nhưng các người lại nói rằng: Ai nói cùng cha mẹ rằng:**

Những điều mà tôi có thể giúp cha mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ. Như vậy, các người đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ Lời Đức Chúa Trời. Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các người phải lảm, mà rằng: Dân này lấy môi miệng thờ kính Ta; Nhưng lòng chúng nó xa Ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy Ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.

Thời kỳ sau rốt này, người ta cũng vẫn làm điều mà những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo mà không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm, là bỏ Lời của Đức Chúa Trời nhưng giữ lời truyền khẩu của những người mạo danh là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà kỳ thực, họ không phải là tôi tớ Chúa.

Chúng ta hãy xem khi người ta bỏ Lời của Đức Chúa Trời, thì điều gì sẽ xảy đến với họ.

1 Sa-mu-ên 15:1-23: Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Đức Giê-hô-va đã sai ta xúc dầu cho người, lập làm vua dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Vậy bây giờ, hãy nghe Lời phán của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va vạ quân phán như vậy: Ta nhớ lại điều A-ma-léc làm cho Y-sơ-ra-ên, ngăn cản đường lúc nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vậy, hãy đi đánh dân A-ma-léc và diệt hết mọi vật thuộc về chúng nó. Người sẽ không thương xót chúng nó, phải giết người nam và nữ, con trẻ và con bú, bò và chiên, lạc đà và lừa. Vậy, Sau-lơ nhóm hiệp dân sự và điểm soát họ tại Tê-la-im: có hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa. Sau-lơ đi tới thành A-ma-léc và đặt binh phục trong rừng. Người có nói với dân Kê-nít rằng: Các người hãy rút đi, hãy phân rẽ khỏi dân A-ma-léc, kéo ta diệt các người luôn với chúng nó chẳng. Vì khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, các người có làm ơn cho hết thủy dân ấy. Vậy, dân Kê-nít phân rẽ khỏi dân A-ma-léc. Sau-lơ đánh A-ma-léc từ Ha-vi-la cho đến Su-rơ, đối ngang xứ Ê-díp-tô. Người bắt sống A-ga, vua của dân A-ma-léc, rồi lấy gươm diệt hết thủy dân sự. Nhưng Sau-lơ và dân chúng dong thú A-ga, chẳng giết những con tốt hơn hết trong bầy bò và chiên, các thú về lứa đẻ thứ nhì, chiên con, và mọi vật tốt nhất. Chúng chẳng muốn diệt những vật đó, chỉ diệt hết những vật chi xấu và không giá trị. Bấy giờ có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như vậy: Ta hối hận vì đã lập Sau-lơ làm vua; bởi người đã xây bỏ Ta, không làm theo Lời Ta. Sa-mu-ên buồn rầu, kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va trọn đêm. Sáng ngày sau, người đi rước Sau-lơ. Có kẻ đến nói cùng Sa-mu-ên rằng: Sau-lơ đã đến Cạt-mên, dựng cho mình một cái bia tại đó; đoạn, đổi đường đi xuống Ghinh-ganh. Sa-mu-ên đi đến cùng Sau-lơ; Sau-lơ nói cùng người rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! Tôi đã làm theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên hỏi người rằng: Vậy thì tiếng chiên kêu vang đến tai ta, cùng tiếng bò rống ta nghe kia, là làm sao? Sau-lơ đáp rằng: Dân sự có dẫn chúng nó từ nơi người A-ma-léc đến; vì dân sự đã tha những con tốt nhất về chiên và bò, dâng dâng nó làm của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông; vật còn lại, chúng tôi đã diệt hết đi. Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Thôi! Ta sẽ tỏ cho người điều Đức Giê-hô-va đã phán cho ta đêm nay. Sau-lơ đáp: Xin nói. Sa-mu-ên nói rằng: Lúc người còn nhỏ tại mắt người, người há chẳng trở nên đầu trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? và Đức Giê-hô-va há chẳng xúc dầu cho người làm vua của Y-sơ-ra-ên ư? Vả, Đức Giê-hô-va đã sai người đi mà rằng: Hãy đi diệt hết những kẻ phạm tội kia, là dân A-ma-léc, và giao chiến cùng chúng nó cho đến chừng người đã diệt chúng nó. Sao người không vâng theo Lời phán của Đức Giê-hô-va? Cố sao người xông vào cửa cướp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va? Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi thật có nghe theo Lời phán của Đức Giê-hô-va. Tôi đã đi làm xong việc mà Đức Giê-hô-va sai tôi đi làm; tôi có đem A-ga, vua dân A-ma-léc về, và diệt hết dân A-ma-léc. Nhưng dân sự có chọn trong cửa cướp, chiên và bò, là vật tốt nhất về của đáng tận diệt, dâng dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh. Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo Lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng Lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ Lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua.

Sự vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, cùng sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là của lễ tốt nhất, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng công bình sẽ báo trả người ta theo sự công bình của Ngài, là điều mà Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và là giao ước mà Đức Giê-hô-va đã lập với tuyển dân của Ngài và giao ước này không hề thay đổi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi.

Mô-i-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*I bare you on eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Chính Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của người ta và người ta sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là Lời đã được đặt trong lòng, trong trí của người ta mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời và được hiệp một trong Đức Chúa Trời.

**Giê-rê-mi 31:31-36:** Đức Giê-hô-va phán: **Này, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Giao-ước mới mà Đức Giê-hô-va đã phán đó được thi hành qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để làm chứng về Giao-ước mới này qua chính sự sống của Ngài, hầu cho mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, là Lời Đức Chúa Trời, mà làm theo như Ngài đã làm, thì mọi sự mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm, đã nói và đã nhận được từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, cũng sẽ được ban cho những người nào tin và làm theo như Lời Chúa đã phán.

Giao-ước mới này đã được Đức Giê-hô-va báo trước và được chép trong Thi-Thiên 2:

**Thi-Thiên 2:1-12:** **Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bỏ lời tối của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thành nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, Ta đã lập Vua Ta Trên Si-ôn là núi thánh Ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng Ta rằng: Người là Con Ta; Ngày nay Ta đã sanh Người. Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương nấu mình nơi Người có phước thay!**

Chữ hôn - Kiss<sup>H5401</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ נָשָׂא - *nashaq*, số 5401 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hôn, kết hợp lại với nhau, được trang bị bởi, được cung cấp khí giới bởi, được cai trị bởi, được đung chạm cách nhẹ nhàng, được gắn kết bởi, được buộc chặt lại với;*

Chữ Con chép trong Thi-Thiên 2 này là nói về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo loài người phải hiệp một với Con một của Ngài, nghĩa là hãy buộc chính mình vào Lời của Đức Chúa Trời, để được Lời Đức Chúa Trời trang bị khí giới chiến của Đức Chúa Trời mà địch cùng mưu chước của ma quỷ, cùng được cai trị, được bảo vệ, được dắt dẫn bởi Lẽ thật, là sự sáng, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài tiếp nhận Lời của Ngài và cứ ở trong đường lối của Ngài, ấy là để quyền phép của Lời Đức Chúa Trời liên tục nuôi dưỡng linh hồn người đó trong sự sáng, là sự vinh hiển của Ngài, hầu cho linh hồn của người đó, vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va sẽ nhờ quyền

phép của Lẽ thật mà được phục hồi sự sống mình, vì chỉ có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến cho linh hồn của người ta được nên thánh và được sự sống lại mà thôi.

**Giăng 17:22-23: Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.**

Chữ **đã ban** - gavest<sup>G1325</sup> & have given<sup>G1325</sup> chép trong câu 22 trên, đó là chữ δίδωμι - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *ban cho, tặng cho, truyền cho, sự đầu tư vào, sự đặt để vào, giao phó, uỷ thác, phân phối cho, chuyển cho, cung cấp cho;*

Chữ **sự vinh hiển** - the glory<sup>G1391</sup> chép trong câu 22 trên, đó là chữ δόξα - doxa, số 1391 ra từ chữ δοκέω - dokeo, số 1380 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thanh danh, sự vinh quang, sự vẻ vang, sự vinh dự, chân giá trị, tước vị cao, sự kính trọng, sự ngợi khen, sự ích lợi, tầm quan trọng, sự tin tưởng;*

Chữ **toàn vẹn** - made<sup>G5048</sup> perfect<sup>G5048</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ τελειόω - teleioô, số 5048 ra từ chữ τέλειος - teleios, số 5056 và chữ τέλος - telos, số 5056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được đầy đủ, được trọn vẹn, hoàn toàn, đạt được mục đích, được thánh hoá, đáp ứng điều kiện, được tăng trưởng, đạt được mục tiêu đã xác định;*

Chữ **biết** - know<sup>G1097</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ γινώσκω - ginosko, số 1097 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự biết cách chắc chắn, sự hiểu biết cách đầy đủ, sự chấp nhận, sự công nhận, sự nhận biết, sự phân biệt được, sự lĩnh hội được, sự tin cậy cách vững vàng;*

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được sự vinh hiển mà Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Chúa Cha ban cho, như Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

**Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Bản King James version chép câu 30 trên như sau: <sup>30</sup>That ye may eat<sup>G2068</sup> and drink<sup>G4095</sup> at<sup>G1909</sup> my table<sup>G5132</sup> in my kingdom<sup>G932</sup>, and sit<sup>G2523</sup> on<sup>G1909</sup> thrones<sup>G2362</sup> judging<sup>G2919</sup> the twelve<sup>G1427</sup> tribes<sup>G5443</sup> of Israel<sup>G2474</sup>.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì muôn vật trên đất này đã bị sự rửa sả cai trị và quyền lực của ma quỷ đã cầm buộc thế gian này trong sự tối tăm, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã định một kỳ, đó là khi Đức Chúa Jêsus Christ làm thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, là khi Nước Đức Chúa Trời đã đến trên đất này, thì những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được đồng cai trị với Đức Chúa Jêsus Christ vì họ **đã bền lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ trong mọi sự thử thách của Ngài, nên Đức Chúa Jêsus Christ ban cho các các môn đồ của Ngài được quyền đồng cai trị với Ngài**, mà chữ **ngồi ngai** được chép đây là nói về quyền phép được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho các môn đồ của Ngài quản trị hết thảy các thứ ở được ban cho bởi Đức Thánh-Linh, mà mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên là bóng về mười hai ân tứ thuộc linh, vốn thuộc về tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, trước khi loài người được tạo nên trên đất này, vì mỗi danh xưng của một chi phái Y-sơ-ra-ên mang ý nghĩa về uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, ví dụ như danh **Ru-bên** là *sự nhìn, khả năng nhìn, khả năng nhận biết*, hoặc danh **Si-mê-ôn** là nói về *chức năng nghe, thấu hiểu*, còn danh **Lê-vi** là nói về *đức tin cùng sự hiệp một với Đấng đã tạo nên mình*, hoặc danh **Giu-đa** là nói về *sự ngợi khen, khả năng sử dụng môi miệng để công bố Lời Chúa* vậy.

Chữ **xét đoán** - judging<sup>G2919</sup> chép trong câu 30 trên là chữ κρίνω - krino, số 2919 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự phân biệt, sự nhận biết, sự nghe ra, sự nhận ra, sự ra quyết định, sự giải quyết, sự phân xử, sự kết án, sự trừng phạt, sự trừng trị, sự ra sắc lệnh, sự định đoạt, sự suy nghĩ liên quan đến sự thi hành chức vụ được giao;*

Chữ **chi phái** - tribes<sup>G5443</sup> chép trong câu 30 trên là chữ φυλή - phule, số 5443 ra từ chữ φύω - phuo, số 5453 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chi nhánh, một bộ phận trong một thân thể lớn; loài giống, dòng giống, hạng người, chi tộc, sự sanh đẻ ra, sự nảy mầm, sự chế tạo ra, sự kết quả;*

Lời Đức Chúa Trời chép trong Thi-Thiên 2 và Lu-ca 22 là nói về công việc của chức vụ thực thi sự cứu chuộc muôn dân trên đất này ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, đó là những người được chọn làm môn

đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải cầu nguyện với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, để được Ngài chỉ định vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì loài người xác thịt không thể làm được công việc này, bởi quyền lực của ma quỷ đang kiểm soát và cai trị thế gian này trong sự tối tăm, vì thế cho nên nếu không được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép, thì không có một thế lực nào, hay là một sự cố gắng nào của loài người có thể giải cứu được một linh hồn nào ra khỏi bóng của sự chết, như Lời Chúa đã chép: **Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm.** (Thi-Thiên 2:8-9).

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình của cả vũ trụ này và Ngài biết rõ tình trạng thuộc linh của loài người sống tại các vùng đất, từng nơi chốn ở trên đất này, vì chỉ có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép vùng đất nào được giải cứu, và sự giải cứu đó phải được làm như thế nào trong luật pháp công bình của Đức Chúa Trời mà thôi, chứ không phải người ta cứ nói nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà đi ra rao giảng mà sẽ có được kết quả như người ta muốn.

Chữ **cơ nghiệp - inheritance**<sup>H5159</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ **נַחֲלָה** - **nachalah**, số 5159 ra từ chữ **נָחַל** - **nachal**, số 5157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người thừa kế, quyền thừa kế tài sản, quyền sở hữu tài sản, phần được chia cho, tài sản giành được, đạt được, kiếm được, được phân chia cho;**

Chữ **của cải - possession**<sup>H272</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ **אֲחֻזָּה** - **'achuzzah**, số 272 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quyền sở hữu, sự chiếm hữu, của cải, tài sản, vật sở hữu, được sở hữu bằng sự thừa kế,**

Người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình, là phải được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho mà giành lại mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho loài người quản trị, là sự mà A-đam đã làm mất bởi tội lỗi của người, khi người bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời của vợ mình, là bóng về việc khi linh hồn người ta bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà chiều theo tư dục của xác thịt mình, mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc trong sự tội và sự chết.

Trái đất này thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Đức Giê-Hô-Va đã giao muôn vật trên đất này cho loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, được quyền quản trị công việc do tay Chúa làm nên. Vì thế cho nên, linh hồn của người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà sanh lại và linh hồn đó phải hiệp một với Lời Đức Chúa Trời, hầu cho được nên thánh và được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước của Ngài. Bấy giờ, khi linh hồn của người tin Chúa được ở trong sự sáng của Đức Chúa Trời, cũng như chính Ngài là sự sáng, thì chúng ta sẽ được giao thông với Ngài và nhờ quyền phép của huyết Đức Chúa Jêsus Christ mà được nên thánh, thì chúng ta sẽ được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước của Ngài, bấy giờ quyền phép của Nước Đức Chúa Trời được tỏ cho muôn dân trên đất này được thấy và thế gian này sẽ nhận biết và tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời.

1 Giảng 1:1-10: **Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngẫm và tay chúng tôi đã sờ, về Lời sự sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi; chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng của chúng tôi được đầy dẫy. Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, Lời Ngài không ở trong chúng ta.**